|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ**  **Mã đề: 101** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **NĂM HỌC 2023–2024**  **MÔN THI: HÓA HỌC 9**  **Thời gian làm bài: 45 phút**  ***Ngày thi: 04/11/2023*** |

**I. TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM)**

**Tô kín vào ô tròn trong phiếu trả lời trắc nghiệm tương ứng đáp án đứng trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1:** Phương trình hóa học nào sau đây giải thích hiện tượng “vôi hóa đá”?

**A.** CaO + CO2 → CaCO3­ **B.** CaCO3 → CaO + CO2

**C.** CaO + H2O → Ca(OH)2 **D.** CaO + 2HCl → CaCl2 + H2O

**Câu 2: C**O2 tác dụng được với chất nào sau đây ?

**A.** KOH **B.** HCl **C.** NaHCO3 **D.** CO

**Câu 3:** Công thức hóa học của vôi sống là

**A.** Na3O **B.** CaCO3 **C.** CaO **D.** Ca(OH)2

**Câu 4:** Oxit khi tan trong nước làm giấy quỳ chuyển thành màu xanh là

**A.** FeO **B.** P2O5 **C.** KCl **D.** BaO

**Câu 5:** Cho 4,48 lít CO2 (đktc) tác dụng với dung dịch Ba(OH)2 dư. Khối lượng chất kết tủa thu được là

**A.** 10,0 g **B.** 19,7 g **C.** 39,4 g **D.** 20,0 g

**Câu 6:** Kim loại nào sau đây **không** tác dụng với dung dịch H2SO4 loãng?

**A.** Fe **B.** Al **C.** Cu **D.** Zn

**Câu 7:** Cho kim loại Cu tác dụng dung dịch H2SO4 đặc nóng sẽ thu được khí nào sau đây?

**A.** SO2 **B.** H2 **C.** H2S **D.** CO2

**Câu 8:** Dãy các chất nào sau đây đều là axit?

**A.** NaCl, CaCO3, Ba(NO3)2. **B.** Al(OH)3, NaOH, Ba(OH)2.

**C.** HCl, H2SO3, HNO3. **D.** SO2, SO3, P2O5

**Câu 9:** Cho CuO tác dụng dung dịch H2SO4 thu được dung dịch có màu gì ?

**A.** Đỏ. **B.** Vàng. **C.** Xanh. **D.** Tím.

**Câu 10:** Cho dung dịch chứa 56 gam KOH vào dung dịch chứa 36,5 gam HCl, nếu thử môi trường sau phản ứng thì giấy quỳ tím sẽ chuyển màu

**A.** không đổi màu. **B.** xanh. **C.** đỏ. **D.** vàng.

**Câu 11:** Dãy chất nào sau đây đều là bazơ không tan?

**A.** Fe(OH)3, Cu(OH)2. **B.** NaOH, Cu(OH)2. **C.** NaOH, Mg(OH)2. **D.** KOH, Fe(OH)2.

**Câu 12:** Nước chanh có tính axit vậy pH nước chanh có giá trị?

**A.** 7 < pH < 8 **B.** pH > 7 **C.** pH < 7 **D.** pH = 7

**Câu 13:** Cho KOH vào dung dịch FeCl3. Hiện tượng quan sát được là:

**A.** Chỉ tạo kết tủa nâu đỏ.

**B.** Có khí không màu bay ra, đồng thời xuất hiện kết tủa nâu đỏ.

**C.** Sinh ra Fe.

**D.** Chỉ có khí không màu bay ra.

**Câu 14:** Để nhận biết dung dịch NaOH và Ba(OH)2 ta dùng hoá chất nào sau đây?

**A.** H2SO4 **B.** HCl **C.** NaCl **D.** H2O

**Câu 15:** Cho sơ đồ phản ứng sau. Vậy **(Z**) là hợp chất nào sau đây?

Mg  (X)  (Y)  (Z)

**A.** MgCl2 **B.** MgO **C.** Mg(NO3)2 **D.** Mg(OH)2

**Câu 16:** Muối ăn có công thức hoá học là:

**A.** Na2S **B.** Na2CO3 **C.** NaCl **D.** Na2SO4

**Câu 17:** X là một chất rắn ở dạng bột, có các tính chất: không tan trong nước; tác dụng được với dung dịch HCl; bị nhiệt phân hủy. X là

**A.** KCl **B.** BaCO3 **C.** CaSO4 **D.** Ba(HCO3)2

**Câu 18:** Cho 700ml dd NaOH 1,0 M tác dụng hết với 200 ml dung dịch AlCl3 1M. Khối lượng kết tủa thu được là

**A.** 6,24 **B.** 15,6 **C.** 7,8 **D.** 10,0

**Câu 19:** Phân bón nào sau đây gọi là phân bón kép?

**A.** NPK **B.** KCl **C.** Ca3(PO4)2 **D.** NH4NO3

**Câu 20:** Để phân biệt 2 loại phân bón hoá học là: NaNO3 và KCl. Ta dùng dung dịch:

**A.** KOH **B.** Ca(OH)2 **C.** AgNO3 **D.** BaCl2

**II. TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)**

**Câu 21 (1,5 đ):** Hoàn thành các phương trình hóa học sau:

a. Ba(OH)2 + …… → BaCl2 + .........

b. CuCl2 + .....→ ....+ Cu(NO3)2

c. Al2O3 + HCl →………..+…………

d. NaOH + CO2 →…………+ ........

e. Fe + ………….→ …….+ H2

f. MgCl2 +………..→ Mg(OH)2 + …………

**Câu 22 (1,5 điểm)**

Nhúng thanh Mg (dư) vào 100 ml dung dịch CuCl2. Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, thấy khối lượng thanh kim loại tăng 8 gam so với ban đầu.

a. Tính khối lượng kim loại đồng thu được.

b. Tính nồng độ mol dung dịch CuCl2 đã dùng.

*(Cho biết : N = 14 ;Zn = 65; Cl = 35,5; K = 39 ; O = 16 ; H = 1; Na = 23 ; C=12 ; Ca = 40; F =19; Mg = 24 ; Al = 27 ; P = 31; S = 32 ; Cr = 52 ; Mn = 55 ; Fe = 56 ; Cu = 64 ; Br = 80;Ag = 108; Ba = 137 ; Hg = 201; Pb = 207 )*

**\*\*\* HẾT \*\*\***